

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 11 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

- Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thủy.

Ông Huỳnh Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Thiên Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

HUỲNH THỊ HOÀI T (tên gọi khác: TK), sinh năm: 1991 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không nơi đăng ký thường trú; Chỗ ở hiện nay: Khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Y và bà Huỳnh Thị N (chết); chồng Lê Văn C, sinh năm: 1993 (sống chung như vợ chồng, không đăng ký kết hôn); bị cáo có 06 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án:

+ Bản án số 292/2011/HSST ngày 17/11/2011 của Tòa án nhân dân nhân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Huỳnh Thị Hoài T 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành;

+ Bản án số 160/2015/HSST ngày 27/5/2015 của Tòa án nhân dân nhân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Huỳnh Thị Hoài T 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 01 năm tù của Bản án số 292/2011/HSST ngày 17/11/2011 là 02 năm 06 tháng tù, bị cáo chưa chấp hành;

+ Bản án số 298/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Huỳnh Thị Hoài T 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án số 160/2015/HSST ngày 27/5/2015 là 05 năm tù, bị cáo chưa chấp hành;

+ Bản án số 264/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt Huỳnh Thị Hoài T 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 05 năm tù của Bản án số 298/2016/HSST ngày 25/11/2016 là 05 năm 09 tháng tù, bị cáo chưa chấp hành;

+ Bản án số 96/2020/HSST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xử phạt Huỳnh Thị Hoài T 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 05 năm 09 tháng tù của Bản án số 264/2018/HSST ngày 16/10/2018 là 08 năm 03 tháng tù. Quyết định thi hành án phạt tù số 139/QĐ ngày 22/10/2020 của TAND huyện Long Điền, bị cáo chưa chấp hành.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 07/02/2007 Huỳnh Thị Hoài T bị Ủy ban nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk áp dụng biện pháp hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng số 03 Bộ Công an với thời hạn 24 tháng về hành vi “trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 361/QĐ-UB, bị cáo đã chấp hành xong ngày 07/12/2008.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1968; địa chỉ: Tổ 12, ấp Phước Thọ, xã Phước Hưng, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 13/11/2020 Huỳnh Thị Hoài T (Tk) đón xe ôm từ nhà ở khu phố H, thị trấn L đến chợ P thuộc ấp TP, xã P, huyện Đ tìm tài sản của người dân sơ hở để trộm cắp. Khi vào bên trong chợ, T phát hiện bà Nguyễn Thị A đang mua cá và đứng trả tiền tại hàng bán cá. Sau khi mua xong và trả tiền bà Tầm bỏ tiền vào trong túi áo khoác bên phải không kéo khóa lại nên T liền đến gần tiếp cận dùng tay trái đưa vào túi áo khoác bên phải của bà A lấy số tiền 2.000.000đồng và định bỏ đi thì bà A phát hiện bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 2.000.000đồng gồm: 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đồng; 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đồng; 13 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đồng. Hiện Cơ quan CSĐT đã trao trả lại cho bà Tầm.

Về trách nhiệm dân sự: Bà A đã nhận lại số tiền 2.000.000đồng và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKS ngày 26/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Huỳnh Thị Hoài T (Tk) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thị Hoài T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thấy mình không bị oan, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về nuôi con.

Đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 BLHS, xử phạt Huỳnh Thị Hoài T về tội “Trộm cắp tài sản” với mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, đồng thời tổng hợp hình phạt của Bản án số 96/2020/HSST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền; Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã xong.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thị Hoài T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 13/11/2020, tại chợ P thuộc ấp TP, xã P, huyện Đ, lợi dụng sự sơ hở của bà Nguyễn Thị A, Huỳnh Thị Hoài T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 2.000.000đồng (hai triệu đồng) của bà A nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi trên của Huỳnh Thị Hoài T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo T đã có 05 tiền án về tội “trộm cắp tài sản” lại tiếp tục phạm tội mới trong khi chưa chấp hành các bản án trước là tái phạm nguy hiểm. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo Huỳnh Thị Hoài T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì muốn hưởng lợi

không bằng sức lao động của bản thân, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt. Bị cáo có 05 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa chấp hành án, nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý. Điều này cho thấy bị cáo là người xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp xử phạt bị cáo hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Đồng thời cần tổng hợp hình phạt của Bản án số 96/2020/HSST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu theo Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên căn cứ điểm h,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị A đã nhận lại tiền và không có yêu cầu gì khác, nên không xét đến.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xong, nên không xét đến.

[8] Án phí: Bị cáo Huỳnh Thị Hoài T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Hoài T (Tk) phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.
2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, Xử phạt: Huỳnh Thị Hoài T (Tk) 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù của Bản án số 96/2020/HSST ngày 18/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, buộc bị cáo Huỳnh Thị Hoài T (Tk) phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án (được trừ đi thời hạn tạm giam từ ngày 03/8/2016 đến ngày 16/8/2016 theo Bản án số 298/2016/HSST ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

3. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã xong.
4. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Thị Hoài T phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/3/2021), bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND H.Long Điền;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an H.Long Điền;
- THA hình sự, dân sự;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PC10; PV06 CA tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ; văn thư.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Dung